

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 30 tháng 06 năm 2014

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		970,334,514,601	960,142,226,503
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110		81,164,243,626	118,096,768,288
1. Tiền	111	V.1	58,864,243,626	75,196,768,288
2. Các khoản tương đương tiền	112		22,300,000,000	42,900,000,000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		1,600,000,000	1,600,000,000
1. Đầu tư ngắn hạn	121	V.2	3,450,301,999	3,450,301,999
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	V.3	(1,850,301,999)	(1,850,301,999)
III. Các khoản phải thu	130		196,572,724,865	194,227,713,503
1. Phải thu của khách hàng	131	V.4	162,378,158,147	156,265,054,208
2. Trả trước cho người bán	132	V.5	22,995,834,949	25,465,900,485
3. Phải thu nội bộ	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	138	V.6	13,580,449,236	14,518,476,277
6. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139	V.7	(2,381,717,467)	(2,021,717,467)
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	648,982,660,994	612,733,412,352
1. Hàng tồn kho	141		661,587,833,104	626,038,009,854
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(12,605,172,110)	(13,304,597,502)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		42,014,885,116	33,484,332,360
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		9,839,151,068	3,572,291,914
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		26,359,206,810	26,569,324,986
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.9	5,816,527,238	3,342,715,460

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		1,037,213,140,979	1,029,149,295,164
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Phải thu nội bộ dài hạn	212		-	-
3. Phải thu dài hạn khác	213		-	-
4. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		708,391,187,547	696,802,777,403
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.10	561,466,452,955	575,128,718,083
<i>Nguyên giá</i>	222		1,289,628,849,608	1,283,700,234,922
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(728,162,396,653)	(708,571,516,839)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.11	36,448,578,609	12,014,839,425
<i>Nguyên giá</i>	225		39,081,144,418	13,626,400,555
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		(2,632,565,809)	(1,611,561,130)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.12	97,590,117,372	98,025,750,827
<i>Nguyên giá</i>	228		111,063,250,316	109,826,350,316
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(13,473,132,944)	(11,800,599,489)
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.14	12,886,038,611	11,633,469,068
III. Bất động sản đầu tư	240	V.13	118,595,591,289	118,711,955,901
<i>Nguyên giá</i>	241		121,280,625,580	121,280,625,580
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		(2,685,034,291)	(2,568,669,679)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		132,806,251,899	132,909,652,701
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	V.15	130,139,570,499	130,223,443,101
3. Đầu tư dài hạn khác	258	V.16	5,352,050,000	5,352,050,000
4. Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	259		(2,685,368,600)	(2,665,840,400)
V. Tài sản dài hạn khác	260		77,420,110,244	80,724,909,159
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.17	73,936,614,833	77,604,523,018
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		2,098,701,471	1,742,773,959
3. Tài sản dài hạn khác	268	V.18	1,384,793,940	1,377,612,182
VI Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2,007,547,655,580	1,989,291,521,667

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		1,249,251,399,610	1,247,052,444,398
I. Nợ ngắn hạn	310		975,516,916,785	945,790,507,139
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	V.19	677,126,084,479	660,921,785,065
2. Phải trả cho người bán	312	V.20	140,646,746,660	135,966,765,192
3. Người mua trả tiền trước	313	V.21	89,108,273,355	85,020,997,439
4. Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	314	V.22	4,096,462,500	6,705,210,445
5. Phải trả công nhân viên	315	V.23	33,964,908,755	46,267,535,463
6. Chi phí phải trả	316	V.24	11,065,962,448	6,791,105,732
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	V.25	7,631,406,040	3,535,158,017
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323	V.30	11,877,072,548	581,949,786
II. Nợ dài hạn	320		273,734,482,825	301,261,937,259
1. Phải trả dài hạn người bán	321		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	322		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	323	V.26	17,876,000,000	17,876,000,000
4. Vay và nợ dài hạn	324	V.27	234,767,697,453	264,374,584,271
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	325		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		-	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		21,090,785,372	19,011,352,988
8. Các khoản doanh thu chưa thực hiện	338		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		752,273,681,981	735,859,054,730
I. Vốn chủ sở hữu	410		752,273,681,981	735,859,054,730
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.28	491,999,510,000	491,999,510,000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.28	22,720,075,000	22,720,075,000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413	V.28	-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414	V.28	(5,939,990,000)	(5,939,990,000)
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417	V.28	14,462,726,389	2,110,908,440
8. Quỹ dự phòng tài chính	418	V.28	52,432,708,944	40,080,890,995
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	V.28	27,438,003,113	15,086,185,164
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420	V.28	149,160,648,535	169,801,475,131
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	432		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
C LỢI ÍCH CỦA CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ	439		6,022,573,989	6,380,022,539
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2,007,547,655,580	1,989,291,521,667
			-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng cân đối kế toán hợp nhất (tiếp theo)**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số	
		cuối năm	đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài			-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công			-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi			-
4. Nợ khó đòi đã xử lý			-
5. Ngoại tệ các loại:			-
USD		2,419,491.18	3,369,255.80
EUR		243.02	102,243.00
Yên Nhật (¥)		101,517.00	0.04
Bảng Anh (£)		0.04	248.48
6. Dự toán chi phí hoạt động		-	-

Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu

Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng



KIM DONG JU
P. Tổng Giám đốc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Quý II Năm 2014

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Quý II		Lấy kể từ đầu năm đến cuối quý này	
			Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	670,355,199,472	654,562,164,286	1,312,870,038,122	1,201,947,648,785
2. Các khoản giảm trừ	03	VI.1	6,760,439,387	887,555,774	6,935,176,054	2,191,322,938
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	663,594,760,085	653,674,608,512	1,305,934,862,068	1,199,756,325,847
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	564,468,623,750	551,833,264,221	1,114,422,424,044	1,029,724,945,188
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		99,126,136,335	101,841,344,291	191,512,438,024	170,031,380,659
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3,338,066,368	2,938,989,927	4,632,174,028	4,451,307,422
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	10,805,622,259	26,587,703,592	24,901,419,091	42,114,252,772
Trong đó: chi phí lãi vay	23		7,007,802,515	12,810,057,622	14,643,382,095	24,867,188,907
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5	17,366,934,793	15,113,637,430	31,952,993,274	27,303,264,587
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.6	25,917,160,533	23,677,046,459	51,332,367,878	45,119,386,657
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		48,374,485,118	39,401,946,737	87,957,831,809	59,945,784,065
11. Thu nhập khác	31	VI.7	2,298,321,924	383,285,106	2,593,956,463	1,487,666,623
12. Chi phí khác	32	VI.8	796,026,198	387,441,528	1,144,547,175	387,801,569
13. Lợi nhuận khác	40		1,502,295,726	(4,156,422)	1,449,409,288	1,099,865,054
14. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	45		(489,372,752)	852,831,191	486,514,530	1,833,151,269
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		49,387,408,092	40,250,621,506	89,893,755,627	62,878,800,388
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		3,229,526,820	2,954,720,920	6,565,276,515	2,956,221,457
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		(355,927,512)	2,225,163,476	(355,927,512)	2,225,163,476
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		46,513,808,784	35,070,737,110	83,684,406,624	57,697,415,455
18.1. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	61		(181,981,815)	(60,818,405)	(357,448,550)	(59,468,823)
18.2. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	62		46,695,790,599	35,131,555,515	84,041,855,174	57,756,884,278
19. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70	V.29			1,712	1,294

Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu

Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng



TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2014

KIM DONG JU
P. Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐÀU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**(Theo phương pháp gián tiếp)****6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Đơn vị tính: VND	
			Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		89,893,755,627	62,878,800,388
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.10, 11, 12,13	28,577,629,825	27,496,023,318
- Các khoản dự phòng	03		(319,897,192)	(820,269,019)
- (Lãi), lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04	VI.4	7,625,830,193	11,222,948,531
- (Lãi), lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(2,137,038,675)	(2,901,952,547)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	14,643,382,095	24,867,188,907
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		138,283,661,873	122,742,739,578
- (Tăng), giảm các khoản phải thu	09		(3,949,576,770)	19,503,915,218
- (Tăng), giảm hàng tồn kho	10		(35,561,759,967)	(75,602,734,927)
- Tăng, (giảm) các khoản phải trả	11		6,265,207,232	7,430,711,690
- (Tăng), giảm chi phí trả trước	12		(1,482,254,557)	1,569,600,956
- Tiền lãi vay đã trả	13		(14,830,968,343)	(25,244,621,427)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(9,186,450,726)	(319,518,739)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		19,814,758	24,215,700
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(7,244,934,161)	(6,318,304,091)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		72,312,739,339	43,786,003,958
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		(41,520,306,349)	(37,978,318,733)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		1,166,981,090	321,618,182
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1,400,563,560	1,166,390,825
Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư	30		(38,952,761,699)	(36,490,309,726)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY - ĐẦU TƯ - THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31			
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32			
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		954,088,498,203	984,757,971,917
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(970,922,173,086)	(943,237,647,385)
5. Tiền chi trả nợ thuế tài chính	35		(4,461,469,592)	(2,425,719,161)
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(49,087,469,250)	(31,233,012,000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(70,382,613,725)	7,861,593,371
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(37,022,636,085)	15,157,287,603
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	V.1	118,096,768,288	90,638,555,639
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		90,111,423	392,811,857
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	V.1	81,164,243,626	106,188,655,099

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2014



Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu



Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng



KIM DONG JU
P. Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Quý II Năm 2014

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công quý II năm 2014 bao gồm Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công, Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công và Công ty Cổ phần Thành Quang (gọi chung là Tập đoàn).

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN

1. Hình thức sở hữu vốn:

Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công (“Công ty”) được thành lập tại Việt Nam dưới hình thức Công ty Cổ phần theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103004932 ngày 23 tháng 6 năm 2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, và giấy phép điều chỉnh. Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh lần thứ 13 số 0301446221 ngày 02 tháng 10 năm 2013 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp, vốn cổ phần của Công ty là 491.999.510.000 đồng và E-land Asia Holding Pte Ltd, một Công ty thành lập tại Singapore, là cổ đông chính của Công ty.

2. Lĩnh vực kinh doanh : Sản xuất, dịch vụ, thương mại

3. Ngành nghề kinh doanh:

Dịch vụ lưu trú ngắn ngày

Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động

Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh

Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh

Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp

Sản xuất và mua bán các loại bông, xơ, sợi, vải, hàng may mặc, giày dép và máy móc, thiết bị, phụ tùng, nguyên phụ liệu, vật tư, hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), thuốc nhuộm, bao bì ngành dệt may

Mua bán thiết bị lạnh, điều hòa không khí, máy thu thanh - thu hình, vật liệu xây dựng, phương tiện vận tải

Dịch vụ lắp đặt, sửa chữa máy móc, thiết bị

Kinh doanh vận tải hàng hóa, đường bộ

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Kinh doanh địa ốc, trung tâm thương mại,

Cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi, máy móc – thiết bị

Môi giới thương mại

Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa

Đầu tư, xây dựng, kinh doanh, lắp đặt, sửa chữa, lập tổng dự toán các công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng khu công nghiệp, khu du lịch.

Phòng khám Đa Khoa, mua bán thiết bị, dụng cụ, vật tư y tế.

4. Tổng số các công ty con: tại ngày 30 tháng 06 năm 2014, công ty có 2 công ty con.

5. Danh sách các công ty con:

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	<i>Quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công	số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh	70,94%	70,94%
Công ty Cổ phần Thành Quang	Ấp Đức Hạnh, xã Đức Lập Hạ, Huyện Đức Hòa, tỉnh Long An	97,50%	97,50%

6. Danh sách các công ty liên kết:

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu</i>	<i>Quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần Thành Chí	37 Đường 3/2, phường 8, TP. Vũng Tàu	47,43%	47,43%
Công ty Cổ phần Chứng Khoán Thành Công	72-74 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TPHCM.	24,75%	24,75%
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thành Phúc	Quận Tân Phú, TP.HCM.	23,79%	23,79%
Công ty Cổ phần Du lịch Golf Vũng Tàu	Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	30,00%	30,00%

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của các Công ty trong Tập đoàn bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

III. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập các Báo cáo tài chính hợp nhất.

3. Hình thức kế toán áp dụng

Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công sử dụng hình thức nhật ký chung;
Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công áp dụng hình thức sổ nhật ký chung;
Công ty Cổ phần Thành Quang chưa đi vào hoạt động chính thức;

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

2. Cơ sở hợp nhất

Các công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty con sẽ được đưa vào báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày mua, là ngày công ty mẹ thực sự nắm quyền kiểm soát công ty con.

Chênh lệch giữa chi phí đầu tư và phần sở hữu của Tập đoàn trong giá trị hợp lý của tài sản thuần có thể xác định được của công ty con tại ngày mua được ghi nhận là lợi thế thương mại.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán giữa các đơn vị trong cùng Tập đoàn, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thanh, phường Tây Thanh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

3. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

4. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

5. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn trên 3 năm.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

6. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

Loại tài sản cố định	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 – 50
Máy móc và thiết bị	7 – 15
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	6 – 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	7 – 15
Tài sản cố định khác	8 – 22

7. Tài sản cố định thuê tài chính

Thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người đi thuê. Tài sản cố định thuê tài chính được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định thuê tài chính là giá thấp hơn giữa giá trị hợp lý của tài sản thuê tại thời điểm khởi đầu của hợp đồng thuê và giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu. Tỷ lệ chiết khấu để tính giá trị hiện tại của khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu cho việc thuê tài sản là lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê tài sản hoặc lãi suất ghi trong hợp đồng. Trong trường hợp không thể xác định được lãi suất ngầm định trong hợp đồng thuê thì sử dụng lãi suất tiền vay tại thời điểm khởi đầu việc thuê tài sản.

Tài sản cố định thuê tài chính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Trong trường hợp không chắc chắn Công ty sẽ có quyền sở hữu tài sản khi hết hạn hợp đồng thuê thì tài sản cố định sẽ được khấu hao theo thời gian ngắn hơn giữa thời gian

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

thuê và thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định thuê tài chính được công bố tại thuyết minh số IV.6

8. Tài sản cố định vô hình

Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất là toàn bộ các chi phí thực tế Tập đoàn đã chi ra có liên quan trực tiếp tới đất sử dụng, bao gồm: tiền chi ra để có quyền sử dụng đất, chi phí cho đền bù, giải phóng mặt bằng, san lấp mặt bằng, lệ phí trước bạ... Quyền sử dụng đất có thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính từ 15 đến 50 năm. Quyền sử dụng đất vô thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không tính khấu hao.

Phần mềm máy tính

Phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Tập đoàn đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Phần mềm máy vi tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời gian hữu dụng ước tính từ 4 đến 8 năm.

9. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản qua suốt thời gian hữu dụng ước tính.

Quyền sử dụng đất có thời hạn được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong số năm phù hợp với từng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Quyền sử dụng đất vô thời hạn được ghi nhận theo giá gốc và không tính khấu hao.

Lãi, lỗ do thanh lý bất động sản đầu tư được xác định bằng số chênh lệch giữa số tiền thu thuần do thanh lý với giá trị còn lại của bất động sản đầu tư và được ghi nhận là doanh thu và giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.

10. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí trong kỳ. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong kỳ, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

11. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

12. Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá đang hạch toán trên sổ sách. Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư tài chính vào các tổ chức kinh tế khác được trích lập khi các tổ chức kinh tế này bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư) với mức trích lập tương ứng với tỷ lệ góp vốn của Công ty trong các tổ chức kinh tế này.

Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá trị thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

13. Hoạt động liên doanh

Lợi ích của Tập đoàn trong những hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát và tài sản đồng kiểm soát được ghi nhận vào Báo cáo tài chính hợp nhất bằng cách phân bổ phần của Tập đoàn trong tài sản, công nợ, thu nhập và chi phí vào những khoản mục tương ứng.

14. Chi phí trả trước dài hạn

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí trong kỳ theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 3 năm.

Chi phí trả trước dài hạn bao gồm khoản trả trước tiền thuê đất tại các Khu công nghiệp Xuyên Á – Tỉnh Long An, Khu công nghiệp Nhì Xuân – Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và Khu công nghiệp Trảng Bàng – Tỉnh Tây Ninh và các khoản trả trước dài hạn khác. Tiền thuê đất

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

trả trước được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng tương ứng với thời gian thuê.

Chi phí thuê đất được phân bổ dần vào chi phí kinh doanh theo thời hạn thuê đất.

15. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.
- Vốn khác: hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

16. Cổ phiếu quỹ

Khi cổ phần trong vốn chủ sở hữu được mua lại, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu.

17. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

18. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Các Công ty trong cùng Tập đoàn có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định đối với từng Công ty.

Công ty Cổ phần Dệt may Đầu tư Thương mại Thành Công có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25% trên thu nhập chịu thuế khác, và thuế suất 15% trên thu nhập chịu thuế của hoạt động sản xuất kinh doanh chính nằm trong khu công nghiệp với thời hạn ưu đãi 12 năm. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 3 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 7 năm tiếp theo, căn cứ vào các văn bản sau:

- Khoản 1 điều 36 chương V nghị định 187/2004/NĐ-CP, ngày 16/11/2004 của Chính Phủ về chuyển công ty nhà nước thành Công ty Cổ Phần.
- Khoản 3 điều 36 chương V nghị định 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 về luật thuế TNDN
- Thông tư 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế TNDN

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

- Điểm 5.1.2, 6.1.1 thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/09/2004 của Bộ Tài Chính sửa đổi, bổ sung thông tư 128/2003/TT-BTC

Năm tài chính 2006 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi.

Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành Công có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 25%.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

19. Nguyên tắc chuyển đổi ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh nghiệp vụ.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong kỳ được ghi nhận vào thu nhập hoặc chi phí trong kỳ.

Việc đánh giá lại các khoản mục tài sản và nợ phải trả bằng ngoại tệ cuối kỳ được thực hiện theo VAS số 10 - Ảnh hưởng của việc thay đổi tỷ giá hối đoái. Theo đó, toàn bộ chênh lệch tỷ giá từ việc đánh giá lại sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả kinh doanh trong kỳ.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi tại thời điểm ngày: 31/12/2013: 20.800 VND/USD
30/06/2014: 21.310 VND/USD

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

20. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi, cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Tập đoàn có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ. Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi cổ đông được quyền nhận cổ tức hoặc các bên tham gia góp vốn được quyền nhận lợi nhuận từ việc góp vốn.

21. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong kỳ được trình bày ở thuyết minh số IX

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tiền mặt	1,153,929,203	1,198,171,013
Tiền gửi ngân hàng	57,710,314,423	73,998,597,275
Các khoản tương đương tiền	<u>22,300,000,000</u>	<u>42,900,000,000</u>
Cộng	<u>81,164,243,626</u>	<u>118,096,768,288</u>

2. Đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Đầu tư ngắn hạn khác (cho vay)	1,850,301,999	1,850,301,999
Tiền gửi có kỳ hạn dưới 1 năm	<u>1,600,000,000</u>	<u>1,600,000,000</u>
Cộng	<u>3,450,301,999</u>	<u>3,450,301,999</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

3. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Dự phòng cho các khoản đầu tư ngắn hạn khác	1,850,301,999	1,850,301,999
Cộng	<u>1,850,301,999</u>	<u>1,850,301,999</u>

4. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các bên thứ ba	162,378,158,147	156,265,054,208
Cộng	<u>162,378,158,147</u>	<u>156,265,054,208</u>

5. Trả trước người bán

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các bên thứ ba	22,995,834,949	25,465,900,485
Cộng	<u>22,995,834,949</u>	<u>25,465,900,485</u>

6. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các bên thứ ba	10,291,791,811	11,363,424,845
Các bên liên quan	3,288,657,425	3,155,051,432
Cộng	<u>13,580,449,236</u>	<u>14,518,476,277</u>

7. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi

Dự phòng nợ phải thu quá hạn thanh toán.

8. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Hàng mua đang đi trên đường	152,901,348,217	64,137,681,048
Nguyên liệu, vật liệu	153,293,765,990	176,386,896,846
Công cụ, dụng cụ	9,005,924	47,720,334
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang	134,311,360,748	154,486,384,981
Thành phẩm	215,356,780,454	219,429,443,446
Hàng hóa	3,749,859,279	3,748,946,526
Hàng gửi đi bán	1,965,712,492	7,800,936,673
Cộng	<u>661,587,833,104</u>	<u>626,038,009,854</u>
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(12,605,172,110)	(13,304,597,502)
Cộng	<u>648,982,660,994</u>	<u>612,733,412,352</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

9. Tài sản ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Tạm ứng	5,299,620,638	2,825,808,860
Các khoản cầm cố, ký quỹ, ký cược ngắn hạn	516,906,600	516,906,600
Cộng	<u>5,816,527,238</u>	<u>3,342,715,460</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

10. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Khoản Mục	Nhà Cửa	Máy Móc Thiết Bị	Phương Tiện Vận Tải	Thiết Bị Dụng Cụ Quản Lý	TSCĐ Khác	Tổng Cộng
Nguyên giá						
Số dư đầu năm	270,059,990,363	848,820,031,964	17,171,524,210	12,683,133,991	134,965,554,394	1,283,700,234,922
Mua trong kỳ	2,250,134,870	3,764,199,192	754,683,636	339,440,000	2,698,727,273	9,807,184,971
Chuyển từ xây dựng CBDD	237,740,000	2,962,414,808		38,545,455		3,238,700,263
Thanh lý, nhượng bán		(3,739,190,757)	(176,039,720)		(3,078,941,640)	(6,994,172,117)
Khác				(123,098,431)		(123,098,431)
Số dư cuối kỳ	272,547,865,233	851,807,455,207	17,750,168,126	12,938,021,015	134,585,340,027	1,289,628,849,608
Khấu hao lũy kế						
Số dư đầu năm	96,003,269,746	495,278,725,271	8,157,153,699	9,005,210,664	100,127,157,459	708,571,516,839
Khấu hao trong kỳ	2,790,693,955	18,551,301,749	801,723,859	442,707,932	3,181,299,584	25,767,727,079
Thanh lý, nhượng bán		(3,579,082,631)	(146,699,770)		(2,327,966,433)	(6,053,748,834)
Khác				(123,098,431)		(123,098,431)
Số dư cuối kỳ	98,793,963,701	510,250,944,389	8,812,177,788	9,324,820,165	100,980,490,610	728,162,396,653
Giá trị còn lại						
Tại ngày đầu năm	174,056,720,617	353,541,306,693	9,014,370,511	3,677,923,327	34,838,396,935	575,128,718,083
Tại ngày cuối kỳ	173,753,901,532	341,556,510,818	8,937,990,338	3,613,200,850	33,604,849,417	561,466,452,955

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

11. Tài sản cố định thuê tài chính

Khoản Mục	Máy Móc Thiết Bị
Nguyên giá	
Số dư đầu năm	13,626,400,555
Chuyển từ XDCB dở dang	25,454,743,863
Số dư cuối kỳ	<u>39,081,144,418</u>
Khấu hao lũy kế	
Số dư đầu năm	1,611,561,130
Khấu hao trong kỳ	1,021,004,679
Số dư cuối kỳ	<u>2,632,565,809</u>
Giá trị còn lại	
Tại ngày đầu năm	12,014,839,425
Tại ngày cuối kỳ	<u>36,448,578,609</u>

12. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Khoản Mục	Quyền sử dụng đất	Bảng quyền, bảng sáng chế	Phần mềm máy vi tính	Tổng Cộng
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	96,334,416,604	2,705,995,847	10,785,937,865	109,826,350,316
Mua trong kỳ		1,236,900,000		1,236,900,000
Số dư cuối kỳ	<u>96,334,416,604</u>	<u>3,942,895,847</u>	<u>10,785,937,865</u>	<u>111,063,250,316</u>
Khấu hao lũy kế				
Số dư đầu năm	8,703,705,228	1,453,539,402	1,643,354,859	11,800,599,489
Khấu hao trong kỳ	315,331,920	668,799,190	688,402,345	1,672,533,455
Số dư cuối kỳ	<u>9,019,037,148</u>	<u>2,122,338,592</u>	<u>2,331,757,204</u>	<u>13,473,132,944</u>
Giá trị còn lại				
Tại ngày đầu năm	87,630,711,376	1,252,456,445	9,142,583,006	98,025,750,827
Tại ngày cuối kỳ	<u>87,315,379,456</u>	<u>1,820,557,255</u>	<u>8,454,180,661</u>	<u>97,590,117,372</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

13. Tăng, giảm bất động sản đầu tư

Khoản Mục	Nhà cửa vật kiến trúc	Quyền sử dụng đất	Tổng Cộng
Nguyên giá			
Số dư đầu năm	11,620,896,678	109,659,728,902	121,280,625,580
Số dư cuối kỳ	11,620,896,678	109,659,728,902	121,280,625,580
Khấu hao lũy kế			
Số dư đầu năm	2,568,669,679	-	2,568,669,679
Khấu hao trong kỳ	116,364,612		116,364,612
Số dư cuối kỳ	2,685,034,291	-	2,685,034,291
Giá trị còn lại			
Tại ngày đầu năm	9,052,226,999	109,659,728,902	118,711,955,901
Tại ngày cuối kỳ	8,935,862,387	109,659,728,902	118,595,591,289

14. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số đầu năm	11,633,469,068	13,310,248,891
Tăng	30,492,322,949	61,928,962,470
Chuyển sang TSCĐ thuê tài chính	(25,454,743,863)	
Chuyển khác	(546,309,280)	(244,294,241)
Chuyển sang TSCĐ hữu hình	(3,238,700,263)	(57,869,818,022)
Chuyển sang TSCĐ vô hình		(5,491,630,030)
Số dư cuối kỳ	12,886,038,611	11,633,469,068

15. Đầu tư vào Công ty liên kết, liên doanh

	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Đầu tư vào các công ty liên kết	113,046,152,000	113,046,152,000
Phần lợi nhuận phát sinh sau ngày đầu tư trừ cổ tức được chia	17,093,418,499	17,177,291,101
	130,139,570,499	130,223,443,101
Lợi thế thương mại	(6,954,911,011)	(7,525,298,143)
Lợi nhuận thuần của tập đoàn từ khoản đầu tư vào công ty liên kết	123,184,659,488	122,698,144,958

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Tổng tài sản	506,302,520,513	508,281,384,150
Tổng công nợ	77,908,112,172	81,455,052,702
Tài sản thuần	428,394,408,341	426,826,331,448
Phần tài sản thuần Tập đoàn đầu tư vào công ty liên kết	123,184,659,488	122,698,144,958
	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013
Lợi nhuận thuần	3,599,155,993	6,305,111,107
Lợi nhuận thuần của tập đoàn từ khoản đầu tư vào công ty liên kết	486,514,530	1,833,151,269
16. Đầu tư dài hạn khác		
	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty CP Dệt Việt Thắng	125,000,000	125,000,000
Công ty CP Dệt May Thắng Lợi	1,576,000,000	1,576,000,000
Công ty CP Dệt May Huế	318,000,000	318,000,000
Công ty CP SY Vina	883,450,000	883,450,000
Ngân hàng CP Ngoại Thương VN	2,449,600,000	2,449,600,000
Cộng	5,352,050,000	5,352,050,000
17. Chi phí trả trước dài hạn		
	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Số đầu năm	77,604,523,018	80,467,811,140
Tăng	60,916,000	7,431,629,168
Tăng do chuyển từ TSCĐ HH sang		3,174,784,636
Tăng do chuyển từ TSCĐ VH sang		6,728,889
Giảm do chuyển sang TSCĐ vô hình		(10,242,009,629)
Phân bổ	(3,728,824,185)	(3,219,053,107)
Khác		(15,368,079)
Cộng	73,936,614,833	77,604,523,018

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

18. Tài sản dài hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Ký quỹ, ký cược dài hạn	1,384,793,940	1,377,612,182
Cộng	<u>1,384,793,940</u>	<u>1,377,612,182</u>

19. Vay và nợ ngắn hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vay ngắn hạn các ngân hàng	618,302,886,482	596,635,544,753
- Far East Bank	36,695,057,873	26,705,819,228
- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	290,893,409,864	309,014,492,442
- Ngân hàng Standard Chartered	87,662,084,371	24,295,964,168
- Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	139,739,599,590	104,988,561,268
- Ngân hàng Hồng Kông và Thượng Hải - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	51,445,195,784	21,923,266,191
- Ngân hàng Công thương Việt Nam - CN.TPHCM	11,867,539,000	109,707,441,456
Vay dài hạn đến hạn trả	58,823,197,997	64,286,240,312
Cộng	<u>677,126,084,479</u>	<u>660,921,785,065</u>

20. Phải trả người bán

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các bên thứ ba	140,646,746,660	135,966,765,192
Cộng	<u>140,646,746,660</u>	<u>135,966,765,192</u>

21. Người mua trả tiền trước

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Các bên thứ ba	89,108,273,355	85,020,997,439
Cộng	<u>89,108,273,355</u>	<u>85,020,997,439</u>

22. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Thuế thu nhập doanh nghiệp	3,395,694,478	6,016,868,689
Thuế VAT	4,625,376	-
Thuế thu nhập cá nhân	696,142,646	688,341,756
Cộng	<u>4,096,462,500</u>	<u>6,705,210,445</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất 10%.

Thuế xuất, nhập khẩu

Công ty kê khai và nộp theo thông báo của Hải quan.

23. Phải trả người lao động

Các khoản tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng... còn phải trả cho công nhân viên.

24. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí kiểm toán	220,000,000	170,799,998
Hoa hồng bán hàng	187,850,400	473,287,091
Chi phí thuê đất	1,122,677,280	-
Chi phí phải trả khác	5,008,232,495	2,095,162,684
Chi phí lãi vay	4,527,202,273	4,051,855,959
Cộng	<u>11,065,962,448</u>	<u>6,791,105,732</u>

25. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Bảo hiểm xã hội, y tế, bảo hiểm thất nghiệp	4,271,760,775	-
Kinh phí công đoàn	920,996,415	842,526,485
Cổ tức phải trả	109,310,550	97,278,800
Phải trả quỹ bảo trợ	363,656,750	80,305,750
Phải trả quỹ giữ hộ	1,651,422,862	2,108,666,049
Quỹ thu chi hộ BHXH	179,468,873	277,378,278
Phải trả khác	134,789,815	129,002,655
Cộng	<u>7,631,406,040</u>	<u>3,535,158,017</u>

26. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Phải trả giá trị quyền sử dụng đất đang sử dụng	17,876,000,000	17,876,000,000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

27. Vay và nợ dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
- Cty TNHH MTV Cho thuê tài chính ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN- CN TP.HCM	11,322,663,610	
- Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	17,902,531,000	31,927,722,800
- Cty cho thuê tài chính TNHH một thành viên Kexim VN	-	816,198,628
- SGD Ngân hàng TNHH MTV Shinhan VN	54,668,160,000	81,334,320,000
- Công ty E-Land Asia Holding	149,170,000,000	147,560,000,000
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh	1,704,342,843	2,736,342,843
Cộng	<u>234,767,697,453</u>	<u>264,374,584,271</u>

Khoản vay dài hạn các ngân hàng để đầu tư xây dựng cơ bản, mua máy móc thiết bị.

Khoản vay này được đảm bảo bằng việc thế chấp tài sản hình thành từ vốn vay.

28. Vốn chủ sở hữu

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Vốn đầu tư của Nhà nước	90,000	90,000
Vốn góp của E-Land Holdings Pte.LTD	212,707,990,000	212,707,990,000
Vốn góp của các cổ đông khác	279,291,430,000	279,291,430,000
Thặng dư vốn cổ phần	22,720,075,000	22,720,075,000
Cổ phiếu quỹ	(5,939,990,000)	(5,939,990,000)
Cộng	<u>508,779,595,000</u>	<u>508,779,595,000</u>

Danh sách các cổ đông chính được chốt bởi Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.HCM (HOSE) tại ngày 29 tháng 04 năm 2014.

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phiếu

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	49,199,951	49,199,951
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	49,199,951	49,199,951
Số lượng cổ phiếu được mua lại	100,450	100,450
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	49,099,501	49,099,501

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Bảng đối chiếu biến động vốn chủ sở hữu:

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Quỹ đư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	LN sau thuế chưa phân phối	Quỹ khác thuộc vốn CSH	Cộng
	1	2	3	4	5	6	7	8
Số dư đầu năm trước	<u>447,374,860,000</u>	<u>44,094,132,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>24,423,233,440</u>	<u>42,106,726,995</u>	<u>47,925,310,501</u>	<u>15,086,185,164</u>	<u>615,070,458,100</u>
- Tăng vốn trong năm trước	44,624,650,000	(22,312,325,000)		(22,312,325,000)				-
- Lợi nhuận trong năm						123,518,179,489		123,518,179,489
- Sử dụng quỹ trong năm					(2,025,836,000)			(2,025,836,000)
- Khác		938,268,000				(1,642,014,859)		(703,746,859)
Số dư cuối năm trước	<u>491,999,510,000</u>	<u>22,720,075,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>2,110,908,440</u>	<u>40,080,890,995</u>	<u>169,801,475,131</u>	<u>15,086,185,164</u>	<u>735,859,054,730</u>
Số dư đầu năm nay	<u>491,999,510,000</u>	<u>22,720,075,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>2,110,908,440</u>	<u>40,080,890,995</u>	<u>169,801,475,131</u>	<u>15,086,185,164</u>	<u>735,859,054,730</u>
- Lợi nhuận trong kỳ						84,041,855,174		84,041,855,174
- Chia cổ tức						(49,099,501,000)		(49,099,501,000)
- Trích lập quỹ				12,351,817,949	12,351,817,949	(55,583,180,770)	12,351,817,949	(18,527,726,923)
Số dư cuối năm nay	<u>491,999,510,000</u>	<u>22,720,075,000</u>	<u>(5,939,990,000)</u>	<u>14,462,726,389</u>	<u>52,432,708,944</u>	<u>149,160,648,535</u>	<u>27,438,003,113</u>	<u>752,273,681,981</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

29. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	Năm nay (Số lũy kế)	Năm trước (Số lũy kế)
Lợi nhuận thuần phân bổ cho các cổ đông	84,041,855,174	57,756,884,278
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	49,099,501	44,637,036
Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	1,712	1,294

Mục đích trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính

Quỹ đầu tư phát triển được dùng để bổ sung vốn kinh doanh của Công ty, trả cổ phiếu thưởng.

Quỹ dự phòng tài chính được dùng để:

- Bù đắp những tổn thất, thiệt hại về tài sản, công nợ không đòi được xảy ra trong quá trình kinh doanh;
- Bù đắp khoản lỗ của Công ty theo quyết định của Hội đồng quản trị.

Quỹ khác được trích lập dùng để dự phòng cho việc tăng vốn điều lệ trong tương lai.

30. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Số đầu năm	Tăng khác	Trích lập từ lợi nhuận	Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
Quỹ khen thưởng			12,351,817,949	(3,917,390,934)	8,434,427,015
Quỹ phúc lợi	581,949,786	12,330,000	6,175,908,974	(3,327,543,227)	3,442,645,533
Cộng	581,949,786	12,330,000	18,527,726,923	(7,244,934,161)	11,877,072,548

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

	Năm nay (Số lũy kế)	Năm trước (Số lũy kế)
Tổng doanh thu	1,312,870,038,122	1,201,947,648,785
- Doanh thu xuất khẩu	1,148,517,850,374	1,049,369,643,194
- Doanh thu nội địa	115,864,608,738	113,631,543,602
- Phí gia công	26,758,926,237	14,512,090,140
- Doanh thu khác	21,728,652,773	24,434,371,849
Các khoản giảm trừ doanh thu	(6,935,176,054)	(2,191,322,938)
- Giảm giá hàng bán	-	(114,704,999)
- Hàng bán trả lại	(6,935,176,054)	(2,076,617,939)
Doanh thu thuần	1,305,934,862,068	1,199,756,325,847

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

2. Giá vốn hàng bán

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Chi phí nguyên vật liệu	751,582,065,389	731,005,564,173
Chi phí nhân công	169,823,345,265	129,678,031,844
Chi phí khấu hao	25,479,286,055	25,210,182,226
Chi phí sản xuất chung	161,731,143,196	137,632,124,982
Chi phí khác	5,806,584,139	6,199,041,963
Cộng	<u>1,114,422,424,044</u>	<u>1,029,724,945,188</u>

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	1,247,716,338	968,120,095
Cổ tức và lợi nhuận được chia	176,250,000	165,306,400
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	3,208,207,690	3,317,880,927
Cộng	<u>4,632,174,028</u>	<u>4,451,307,422</u>

4. Chi phí tài chính

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Chi phí lãi vay	14,643,382,095	24,867,188,907
(Hoàn nhập) Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư	19,528,200	(125,884,000)
Chi phí tài chính khác	6,440,000	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	7,625,830,193	11,222,948,531
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	2,606,238,603	6,149,999,334
Cộng	<u>24,901,419,091</u>	<u>42,114,252,772</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

5. Chi phí bán hàng

Những chỉ tiêu sau đây được đưa vào chi phí bán hàng:

	Năm nay (Số lũy kế)	Năm trước (Số lũy kế)
Chi phí nhân viên	9,986,333,050	7,701,884,238
Phí vận chuyển	8,194,389,172	6,473,913,195
Phí ngân hàng	3,121,465,766	3,426,092,021
Hoa hồng, chiết khấu	3,225,274,876	3,470,231,939

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Những chỉ tiêu sau đây được đưa vào chi phí quản lý doanh nghiệp:

	Năm nay (Số lũy kế)	Năm trước (Số lũy kế)
Chi phí nhân viên	24,781,695,563	21,159,448,188
Chi phí thuê đất	1,325,158,872	809,195,064
Chi phí khấu hao tài sản cố định	2,904,875,154	2,274,954,199
Dự phòng trợ cấp mất việc	4,617,491,758	888,664,575
Phí tiện ích	1,327,409,761	1,517,808,009

7. Thu nhập khác

	Năm nay (Số lũy kế)	Năm trước (Số lũy kế)
Thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	1,166,981,090	321,618,182
Thu thanh lý, nhượng bán vật tư	1,272,727	
Thu khác	1,425,702,646	1,166,048,441
Cộng	2,593,956,463	1,487,666,623

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

8. Chi phí khác

	Năm nay (Số lũy kế)	Năm trước (Số lũy kế)
Giá trị còn lại của tài sản thanh lý, nhượng bán	940,423,283	386,243,399
Chi phí khác	204,123,892	1,558,170
Cộng	1,144,547,175	387,801,569

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay (Số lũy kế)	Năm trước (Số lũy kế)
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	716,552,185,390	727,297,631,081
Chi phí nhân công	213,637,797,945	165,951,473,704
Chi phí khấu hao tài sản cố định	28,577,629,825	27,496,023,318
Chi phí dịch vụ mua ngoài	192,055,811,831	167,047,873,419
Chi phí khác	45,448,784,264	40,828,058,039
Cộng	1,196,272,209,256	1,128,621,059,561

VII. CÔNG CỤ TÀI CHÍNH

Quản lý rủi ro vốn

Tập đoàn quản trị nguồn vốn nhằm đảm bảo rằng tập đoàn có thể vừa hoạt động liên tục vừa tối đa hóa lợi ích của các cổ đông thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Cấu trúc vốn của Tập đoàn gồm có phần vốn thuộc sở hữu của các cổ đông của Tập đoàn (bao gồm vốn cổ phần, thặng dư vốn cổ phần, cổ phiếu quỹ, các quỹ, và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối).

Hệ số đòn bẩy tài chính

Hệ số đòn bẩy tài chính của Tập đoàn tại ngày 30/06/2014 như sau:

	30/06/2014	31/12/2013
Các khoản vay	911,893,781,932	925,296,369,336
Trừ: tiền và các khoản tương đương tiền	81,164,243,626	118,096,768,288
Nợ thuần	830,729,538,306	807,199,601,048
Vốn chủ sở hữu	752,273,681,981	735,859,054,730
Tỷ lệ nợ thuần trên vốn chủ sở hữu	1.10	1.10

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Các chính sách kế toán chủ yếu

Chi tiết các chính sách kế toán chủ yếu và các phương pháp mà Tập đoàn áp dụng (bao gồm các tiêu chí để ghi nhận, cơ sở xác định giá trị và cơ sở ghi nhận các khoản thu nhập và chi phí) đối với từng loại tài sản tài chính và công nợ tài chính được trình bày tại thuyết minh IV.

Các loại công cụ tài chính:

	Giá trị ghi sổ	
	30/06/2014	31/12/2013
Tài sản tài chính		
Tiền và các khoản tương đương tiền	81,164,243,626	118,096,768,288
Phải thu khách hàng và phải thu khác	173,576,889,916	168,761,813,018
Các khoản đầu tư	2,767,600,000	2,767,600,000
Các khoản ký quỹ	1,901,700,540	1,894,518,782
Tổng	259,410,434,082	291,520,700,088
Công nợ tài chính		
Các khoản nợ thuê tài chính	21,301,469,607	5,713,403,044
Các khoản vay	890,592,312,325	919,582,966,292
Phải trả người bán và phải trả khác	148,278,152,700	139,501,923,209
Chi phí phải trả	11,065,962,448	6,791,105,732
Tổng	1,071,237,897,080	1,071,589,398,277

Mục tiêu quản lý rủi ro tài chính

Tập đoàn đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Tập đoàn phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của tập đoàn.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất, rủi ro về giá cổ phiếu, và rủi ro về giá hàng hóa), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Tập đoàn không thực hiện các biện pháp phòng ngừa các rủi ro này do thiếu thị trường mua các công cụ tài chính này

Quản lý rủi ro thị trường

Quản lý rủi ro tỷ giá

Tập đoàn thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ. Theo đó, tập đoàn sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá.

Giá trị ghi sổ của các tài sản bằng tiền và công nợ bằng tiền có gốc ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ lập báo cáo tài chính như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

	Công nợ		Tài sản	
	30/06/2014	31/12/2013	30/06/2014	31/12/2013
	VND	VND	VND	VND
Đô la mỹ (USD)	964,661,145,273	932,977,245,283	210,556,111,081	222,349,568,208
Euro (EUR)	1,264,420,599	1,264,289,612	7,037,616	7,194,987
Yên Nhật (JPY)	250,845,320	239,292,918	21,249,538	20,415,882
Tổng cộng	966,176,411,192	934,480,827,813	210,584,398,235	222,377,179,077

Phân tích độ nhạy đối với ngoại tệ

Công ty chủ yếu chịu ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá của Đồng Đô la Mỹ.

Phân tích độ nhạy với ngoại tệ chỉ áp dụng cho các số dư của các khoản mục tiền tệ bằng ngoại tệ tại thời điểm cuối kỳ và điều chỉnh việc đánh giá lại các khoản mục này khi có 10% thay đổi của tỷ giá. Nếu tỷ giá của đồng ngoại tệ USD so với Đồng Việt Nam tăng/giảm 10% thì lợi nhuận trước thuế trong kỳ của Công ty sẽ giảm/tăng 75.410.503.419 đồng tương ứng.

Quản lý rủi ro về giá cổ phiếu

Các cổ phiếu do Tập đoàn nắm giữ bị ảnh hưởng bởi các rủi ro thị trường phát sinh từ tính không chắc chắn về giá trị tương lai của cổ phiếu đầu tư. Tập đoàn quản lý rủi ro về giá cổ phiếu bằng cách thiết lập hạn mức đầu tư. Hội đồng Quản trị của Tập đoàn cũng xem xét và phê duyệt các quyết định đầu tư vào cổ phiếu như ngành nghề kinh doanh, công ty để đầu tư, v.v. Tập đoàn đánh giá rủi ro về giá cổ phiếu là không đáng kể.:

Tập đoàn chịu rủi ro về giá của công cụ vốn phát sinh từ các khoản đầu tư vào công cụ vốn. Các khoản đầu tư vào công cụ vốn được nắm giữ không phải cho mục đích kinh doanh mà cho mục đích chiến lược lâu dài. Tập đoàn không có ý định bán các khoản đầu tư này trong tương lai gần.

Quản lý rủi ro lãi suất

Tập đoàn chịu rủi ro lãi suất phát sinh từ các khoản vay chịu lãi suất đã được ký kết. Rủi ro này sẽ được Tập đoàn quản lý bằng cách duy trì ở mức độ hợp lý các khoản vay và phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho tập đoàn từ các nguồn cho vay thích hợp.

Độ nhạy của lãi suất

Độ nhạy của các khoản vay đối với sự thay đổi lãi suất có thể xảy ra ở mức độ hợp lý trong lãi suất. Với giả định là các biến số khác không thay đổi, nếu lãi suất của các khoản vay với lãi suất

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

thả nổi tăng/giảm 2% thì lợi nhuận trước thuế của Công ty trong kỳ sẽ giảm/tăng 8.905.923.123 đồng.

Quản lý rủi ro về giá hàng hóa

Tập đoàn mua nguyên vật liệu, hàng hóa từ các nhà cung cấp trong và ngoài nước để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Do vậy, Tập đoàn sẽ chịu rủi ro từ việc thay đổi giá bán của nguyên vật liệu, hàng hóa.

Quản lý rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng xảy ra khi một khách hàng hoặc đối tác không đáp ứng được các nghĩa vụ trong hợp đồng dẫn đến các tổn thất tài chính cho Tập đoàn. Tập đoàn có chính sách tín dụng phù hợp và thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá xem Tập đoàn có chịu rủi ro tín dụng hay không. Tập đoàn không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào với các khách hàng hoặc đối tác bởi vì các khoản phải thu đến từ một số lượng lớn khách hàng hoạt động trong nhiều ngành khác nhau và phân bố ở các khu vực địa lý khác nhau.

Quản lý rủi ro thanh khoản

Mục đích quản lý rủi ro thanh khoản nhằm đảm bảo đủ nguồn vốn để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính hiện tại và trong tương lai. Tính thanh khoản cũng được Tập đoàn quản lý nhằm đảm bảo mức phụ trội giữa công nợ đến hạn và tài sản đến hạn trong kỳ ở mức có thể được kiểm soát đối với số vốn mà Tập đoàn tin rằng có thể tạo ra trong kỳ đó. Chính sách của Tập đoàn là theo dõi thường xuyên các yêu cầu về thanh khoản hiện tại và dự kiến trong tương lai nhằm đảm bảo Tập đoàn duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản vay và đủ vốn mà các chủ sở hữu cam kết góp nhằm đáp ứng các quy định về tính thanh khoản ngắn hạn và dài hạn hơn.

Bảng dưới đây trình bày chi tiết các mức đáo hạn theo hợp đồng còn lại đối với công nợ tài chính phi phái sinh và thời hạn thanh toán như đã được thỏa thuận. Bảng dưới đây được trình bày dựa trên dòng tiền chưa chiết khấu của công nợ tài chính tính theo ngày sớm nhất mà Tập đoàn phải trả. Các bảng này trình bày dòng tiền của các khoản gốc và tiền lãi. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Tập đoàn khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

Tại ngày 30/06/2014	Dưới 1 năm	Trên 1 năm	Tổng cộng
Tiền và các khoản tương đương tiền	81,164,243,626		81,164,243,626
Phải thu khách hàng và phải thu khác	173,576,889,916		173,576,889,916
Các khoản đầu tư		2,767,600,000	2,767,600,000
Các khoản ký quỹ	516,906,600	1,384,793,940	1,901,700,540
Tổng cộng	255,258,040,142	4,152,393,940	259,410,434,082
Các khoản nợ thuê tài chính	9,978,805,997	11,322,663,610	21,301,469,607
Các khoản vay	667,147,278,482	223,445,033,843	890,592,312,325
Phải trả người bán và phải trả khác	148,278,152,700		148,278,152,700
Chi phí phải trả	11,065,962,448		11,065,962,448
Tổng cộng	836,470,199,627	234,767,697,453	1,071,237,897,080
Chênh lệch thanh khoản thuần	(581,212,159,485)	(230,615,303,513)	(811,827,462,998)
Tại ngày 31/12/2013	Dưới 1 năm	Trên 1 năm	Tổng cộng
Tiền và các khoản tương đương tiền	118,096,768,288		118,096,768,288
Phải thu khách hàng và phải thu khác	168,761,813,018		168,761,813,018
Các khoản đầu tư		2,767,600,000	2,767,600,000
Các khoản ký quỹ	516,906,600	1,377,612,182	1,894,518,782
Tổng cộng	287,375,487,906	4,145,212,182	291,520,700,088
Các khoản nợ thuê tài chính	4,897,204,416	816,198,628	5,713,403,044
Các khoản vay	656,024,580,649	263,558,385,643	919,582,966,292
Phải trả người bán và phải trả khác	139,501,923,209		139,501,923,209
Chi phí phải trả	6,791,105,732		6,791,105,732
Tổng cộng	807,214,814,006	264,374,584,271	1,071,589,398,277
Chênh lệch thanh khoản thuần	(519,839,326,100)	(260,229,372,089)	(780,068,698,189)

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

VIII. BÁO CÁO BỘ PHẬN:

1. Báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh:

Kết quả báo cáo bộ phận bao gồm các khoản mục phân bổ trực tiếp cho một bộ phận cũng như cho các bộ phận được phân chia theo một cơ sở hợp lý. Các khoản mục không được phân bổ gồm doanh thu từ hoạt động tài chính, chi phí tài chính, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, lợi nhuận khác, và thuế thu nhập doanh nghiệp. Kết quả kinh doanh bộ phận trong kỳ như sau:

	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013
May mặc và Dệt may		
Doanh thu	1,284,206,209,295	1,175,321,953,998
Giá vốn	<u>1,097,898,575,958</u>	<u>1,010,677,721,274</u>
Lợi nhuận gộp	<u>186,307,633,337</u>	<u>164,644,232,724</u>
Dịch vụ chăm sóc sức khỏe		
Doanh thu	12,962,208,308	15,354,096,280
Giá vốn	<u>10,717,263,947</u>	<u>12,848,181,951</u>
Lợi nhuận gộp	<u>2,244,944,361</u>	<u>2,505,914,329</u>
Khác		
Doanh thu	8,766,444,465	9,080,275,569
Giá vốn	<u>5,806,584,139</u>	<u>6,199,041,963</u>
Lợi nhuận gộp	<u>2,959,860,326</u>	<u>2,881,233,606</u>

2. Báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý:

Khi trình bày thông tin bộ phận theo khu vực địa lý, doanh thu bộ phận dựa vào vị trí địa lý của các khách hàng tại Việt Nam (trong nước) hay ở các nước khác ngoài Việt nam (Xuất khẩu). Tập đoàn không tiến hành lập báo cáo bộ phận cho các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán do không đủ cơ sở tiến hành chia tách.

	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013
Trong nước		
Doanh thu	137,842,386,865	137,243,679,686
Giá vốn	<u>117,770,674,968</u>	<u>117,711,816,688</u>
Lợi nhuận gộp	<u>20,071,711,897</u>	<u>19,531,862,998</u>
Xuất khẩu		
Doanh thu	1,168,092,475,203	1,062,512,646,161
Giá vốn	<u>996,651,749,076</u>	<u>912,013,128,500</u>
Lợi nhuận gộp	<u>171,440,726,127</u>	<u>150,499,517,661</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

IX. GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Hoạt động tài chính:

	<u>Năm nay</u> <u>(Số lũy kế)</u>	<u>Năm trước</u> <u>(Số lũy kế)</u>
Cổ tức công bố cho các cổ đông	49,099,501,000	44,637,030,000
Cổ tức đã trả cho E-Land Asia Holding	21,270,799,000	13,535,963,000
Lãi các khoản vay từ E-Land Asia Holding	662,932,563	596,670,053

2. Phải thu khác

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty CP Thành Chí	2,602,375,000	2,602,375,000
E-Land Asia holdings Pte Ltd	686,282,425	552,676,432

3. Vay dài hạn

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
E-Land Asia holdings Pte Ltd	149,170,000,000	147,560,000,000

4. Chi phí phải trả (tiền lãi vay)

	<u>Số cuối kỳ</u>	<u>Số đầu năm</u>
E-Land Asia holdings Pte Ltd	4,055,519,738	3,392,587,175

X. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC:

1. Giải trình về lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp quý II năm 2014 tăng 32,9 % so với cùng kỳ quý II năm 2013 do:

Nguyên nhân chính là từ tháng 8 năm 2013 công ty đã cơ cấu lại khoản nợ dài hạn của dự án Sợi 4, dẫn đến lãi suất vay USD giảm từ 8%/năm xuống còn 4,3% /năm làm cho chi phí lãi vay trên doanh thu quý II năm 2014 đạt 1,10 % thấp hơn so với quý II năm 2013 (2,00%). Và chi phí tài chính trên doanh thu quý II năm 2014 đạt 1,6 % thấp hơn quý II năm 2013 (4,1%).

CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY – ĐẦU TƯ – THƯƠNG MẠI THÀNH CÔNG

Địa chỉ: số 36 Tây Thạnh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT QUÝ II NĂM 2014

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2014

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các Công ty con như sau:

a. Công ty Cổ phần Trung Tâm Y Khoa Thành công:

Vốn điều lệ: 21,700,000,000 đồng; vốn chủ sở hữu: 21,700,000,000 đồng – công ty đã đầu tư 14,055,000,000 đồng (1.539.500 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 70,94%)

Doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2014: 12,962,208,308 đồng.

Lợi nhuận (lỗ) sau thuế 6 tháng đầu năm 2014: (1,244,570,889) đồng.

b. Công ty cổ phần Thành Quang:

- Vốn điều lệ: 22,000,000,000 đồng; vốn chủ sở hữu: 22,000,000,000 VND. Trong đó công ty đầu tư vào cổ phiếu 20,712,513,900 đồng (2,145,000 cổ phiếu; mệnh giá 10,000 đồng/ 1 cổ phiếu - tỉ lệ góp vốn 97,50%).

Kết quả hoạt động của Thành Quang chưa có.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2014

Phạm Thị Thanh Thủy
Người lập biểu

Nguyễn Minh Hào
Kế toán trưởng



KIM ĐÔNG JU
P. Tổng Giám đốc